

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 19 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thanh H – sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ Đ, Phường V, Quận K, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn T – sinh năm: 1985

Địa chỉ: Đồn biên Phòng T, huyện M, tỉnh L.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thanh H và anh Đỗ Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thanh H và Anh Đỗ Văn T, thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 40/2016, ngày 21/04/20016 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận K, Thành Phố H.

2.2 . Về con chung: Chị Trần Thanh H và anh Đỗ Văn T có 01 con chung tên là Đỗ Trần Gia L – sinh ngày 04/12/2018. Anh Đỗ Văn T và chị Trần Thanh H

thỏa thuận, thống nhất giao cháu Đỗ Trần Gia L – sinh ngày 04/12/2018 cho chị Trần Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đỗ Trần Gia L đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, Anh Đỗ Văn T và chị Trần Thanh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Anh Đỗ Văn T được đi lại thăm nom con, không ai được cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản và công nợ chị Trần Thanh H và anh Đỗ Văn T tự thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, Anh Đỗ Văn T và chị Trần Thanh H thỏa thuận, nhất trí chị Trần Thanh H chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình không giá ngạch là 50% tương ứng với số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân & gia đình Chị Trần Thanh H đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số AA/2010/0002689, ngày 06/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hoàn trả lại cho chị Trần Thanh H số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai số AA/2010/0002689, ngày 06/02/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND phường V, quận K; TP H;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang

